

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÙ ĐĂNG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST  
Ngày: 24-3-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC.**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thùy Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Quang Liêu.

2. Ông Nguyễn Mạnh Dũng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa:*** ông Phan Văn Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/HSST ngày 03/02/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Đức D**, sinh năm: 1993, tại tỉnh N.

Tên gọi khác: A

Nơi cư trú: thôn 8, xã B, huyện C, tỉnh D; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Đức L và bà Trần Thị P.

Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân của bị cáo:

Ngày 28/5/2013, bị Ủy ban nhân dân quận 12, thành phố M ra Quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 02 năm; ngày 15/5/2015 chấp hành xong.

Ngày 15/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản ( Bản án số 97/2010/HSST); ngày 31/8/2011 chấp hành xong Bản án.

Ngày 11/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh D xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 77/2016/HSST).

Ngày 05/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh D xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 86/2016/HSST). Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 04 năm tù; ngày 04/3/2020 chấp hành xong hình phạt tù

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/11/2020 cho đến nay( *Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

***Những người tham gia tố tụng:***

1. *Người bị hại*: anh Nguyễn Thanh E, sinh năm 1988 ( vắng mặt)  
Địa chỉ: ấp F, xã Y, huyện K, tỉnh D
2. *Người làm chứng*: chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1973 ( vắng mặt)  
Địa chỉ: thôn 8, xã B, huyện C, tỉnh D

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Đức Đ: Vào khoảng 15 giờ ngày 25/11/2020, Đỗ Đức Đ đi ngang tiệm tạp hóa “Thanh Q” thuộc thôn 8, xã B, huyện C, tỉnh D, Đ nhìn thấy 01 máy tính bảng, hiệu SAMSUNG Galaxy Tab 3V, màu đen để trên бага xe mô tô biển số 93P1 – 410.77 của anh Nguyễn Thanh E, không có người trông coi. Đ dùng tay phải lấy máy tính bảng bỏ vào túi quần mang về nhà cất giấu. Sau khi thực hiện xong hành vi trộm cắp tài sản, thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên 19 giờ cùng ngày, Đ đến Công an xã B đầu thú, giao nộp máy tính.

Tại Kết luận định giá số 230/KL-ĐG ngày 27/11/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện C, xác định: 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG Galaxy Tab 3V, màu đen tại thời điểm phạm tội có giá là 800.000 đồng. Do bị cáo Đ đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can ra đầu thú khai nhận về hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG Galaxy, Tab 3V, màu đen. Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 06 ngày 20/01/2021 trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thanh E.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra.

Bản cáo trạng số: 15/CTr-VKS ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Đỗ Đức Đ về tội “trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố khẳng định nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự năm 2015; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Đức Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Thanh E đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra.

Bị cáo Đỗ Đức Đ thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đ: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Đức Đ: Qua lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định được khoảng 15 giờ ngày 25/11/2020, Đỗ Đức Đ đi ngang tiệm tạp hóa “Thanh Q” Đ nhìn thấy 01 máy tính bảng, hiệu SAMSUNG Galaxy Tab 3V, màu đen để trên бага xe mô tô biển số 93P1 – 410.77 của anh Nguyễn Thanh E, Đ quan sát thấy không có người trông coi, lợi dụng sơ hở của người khác Đ dùng tay phải lấy máy tính bảng bỏ vào túi quần mang về nhà cất giấu. Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 230/KL-ĐG ngày 27/11/2020 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Bù Đăng, xác định 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG Galaxy Tab 3V, màu đen tại thời điểm phạm tội có giá là 800.000 đồng. Tuy nhiên, do bị cáo Đ đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Đ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo đã từng bị kết án nhiều lần, tuy nhiên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến tài sản của người bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Xét toàn bộ vụ án, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên cần xử bị cáo với mức án thật tương xứng để răn đe giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đỗ Đức Đ quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Như vậy bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo đã đến cơ quan Công an để đầu thú về hành vi của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: không. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và bị kết án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Thanh E đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra.

[5] Đối với vật chứng vụ án: 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG Galaxy, Tab 3V, màu đen. Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 06 ngày 20/01/2021 trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thanh E là đúng theo quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Bị cáo Đỗ Đức Đ thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, hành vi, hậu quả phạm tội của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự năm 2015; điểm s Khoản 1,2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Đức Đ 09 ( Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2020.

[2]. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án:

Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thanh E 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG Galaxy, Tab 3V, màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Thanh E không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Đức Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng

cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh D;
- Sở TP & Công An tỉnh BP;
- Công an huyện Bù Đăng;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Thùy Linh**

